

Nhân sự kiện VN gia nhập APEC ngày 13.11.1998, là người có điều kiện nghiên cứu về kinh doanh quốc tế chúng tôi xin trình bày một số những phân tích ban đầu về sự ảnh hưởng của APEC đối với hoạt động kinh tế đối ngoại của VN.

lượng các nước gia tăng nhanh chóng tổ phần nào tính hấp dẫn của tổ chức này.

APEC là tổ chức hợp tác kinh tế lớn nhất toàn cầu (trên thế giới có khoảng gần 100 liên kết khu vực và liên khu vực): với lãnh thổ chiếm trên 30% diện tích toàn cầu, dân số 2,3 tỷ người chiếm 42%

Thứ hai, các nước thành viên thuộc APEC thực hiện cuộc cải cách hành chính theo những tiêu chuẩn chung nhằm thống nhất và công khai thủ tục XNK, đơn giản hóa thủ tục đầu tư, thủ tục hải quan... tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại và đầu tư phát triển.

Thứ ba, đẩy mạnh sự

hiện cắt giảm thuế và hàng rào phi thuế quan của nước mình, để thực hiện mục tiêu tự do hóa thương mại và đầu tư từ ngày 1.1.1997 đến năm 2010 hoặc năm 2020 (tùy vào điều kiện kinh tế của mỗi nước).

Kế hoạch hành động tập thể (CAPs)

Nội dung của kế

APEC VÀ SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM

PGS.PTS. VÕ THANH THU

I. VAI NÉT VỀ TỔ CHỨC APEC

APEC (The Asia Pacific Economic Cooperation - Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương) thành lập tháng 11.1989 tại Canberra, thủ đô của Australia. Tuổi của APEC mới 9 năm, nhưng sự hoạt động của nó gia tăng mạnh về lượng và chất. Ngày mới thành lập tổ chức này chỉ bao gồm 12 nước thành viên: Australia, Mỹ, Nhật Bản, Singapore, Malaysia, Philippines, Canada, Thái Lan, Brunei, New Zealand, Indonesia và Hàn Quốc. Tháng 11.1991 kết nạp thêm Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan. tháng 11.1994 kết nạp thêm Mexico, Chile. Papua New Guinea, tháng 11.1998 kết nạp thêm hội viên mới là Nga, VN và Peru. Hiện đã có 8 nước chính thức nộp đơn xin gia nhập APEC: Lào, Campuchia, Mianma, Ấn Độ, Pakistan, Srilanka, Mông Cổ và Colombia. Như vậy số nước hội viên chính thức của APEC là 21 và 8 nước đang xin gia nhập. Số

dân số thế giới, GDP: 13.500 tỷ USD. Các nước APEC sản xuất trên 50% tổng sản lượng hàng hóa thế giới, kim ngạch xuất khẩu chiếm 47% của thế giới. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của đa số các nước thành viên liên tục trong 10 năm nay đạt trên 6%/năm, cao gấp 2 - 3 lần mức tăng trưởng bình quân của thế giới. Theo một số dự báo tin cậy đến năm 2020 các nước APEC sẽ chiếm 2/3 giá trị sản phẩm sản xuất của thế giới nếu tính theo PPP.

Mục tiêu mang tính chất nhất quán của APEC kể từ khi thành lập đến nay gồm 3 điểm cơ bản.

Thứ nhất, thúc đẩy sự tự do hóa thương mại giữa các nước thành viên thuộc APEC bằng cách các nước sẽ tự nguyện đưa ra chương trình cắt giảm thuế quan và các biện pháp phi thuế, lịch trình cắt giảm muộn nhất là năm 2010 đối với nước công nghiệp phát triển, năm 2020 đối với các nước chậm và đang phát triển.

hợp tác kinh tế và kỹ thuật trên 15 lĩnh vực: phát triển nguồn nhân lực; khoa học kỹ thuật ứng dụng trong công nghiệp; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ; hỗ trợ đầu tư để phát triển hạ tầng cơ sở về kinh tế, năng lượng; vận tải viễn thông và thông tin, phát triển du lịch; tạo cơ sở dữ liệu thông tin cho hoạt động đầu tư và thương mại; hợp tác nghiên cứu năng lượng mới; hợp tác bảo tồn nguồn tài nguyên biển, thúc đẩy nghề cá và kỹ thuật nông nghiệp...

Để thực hiện mục tiêu hoạt động kể trên, hội nghị thượng đỉnh APEC lần thứ 4 tại Manila (Philippines) tháng 11.1996 đã thông qua kế hoạch hành động Manila nhằm biến APEC thành khu vực mậu dịch tự do lớn nhất toàn cầu.

Kế hoạch hành động Manila gồm 3 phần chính: Kế hoạch hành động riêng của mỗi nước hội viên (IAPs): ở hội nghị Manila này 18 nước hội viên của APEC đã đệ trình và công khai hóa tiến trình thực

hoạch này là các nước thành viên thuộc APEC cùng tiến hành những biện pháp nhằm loại bỏ những trở ngại cho quá trình tự do hóa thương mại và đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà kinh doanh giảm chi phí khi hoạt động trên thị trường APEC. Có nhiều biện pháp cụ thể để thực hiện kế hoạch hành động này, nhưng những biện pháp sau đây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động thương mại và đầu tư:

- Thực hiện sự thống nhất hóa và Computer hóa hệ thống hải quan của các nước APEC.

- Tăng cường áp dụng chế độ tối huệ quốc MFN, GSP khi buôn bán giữa các nước hội viên.

- Giảm dần và tiến tới hủy bỏ các hình thức trợ cấp XK.

- Hủy bỏ việc cấm XK, NK, cũng như các biện pháp hạn chế thương mại bất hợp lý. Gây áp lực với các nước hội viên không đưa ra những biện pháp phi thuế mới cản trở tự do hóa thương mại.

- Công khai các chế độ, quy định về đầu tư. Xây dựng sách "Hướng dẫn chế độ đầu tư APEC"

- Thực hiện tiêu chuẩn hóa chất lượng quản trị cho phù hợp với ISO.

- Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

- Thống nhất chính sách cạnh tranh bình đẳng.

- Thuận lợi hóa việc đi lại và giao lưu của doanh nhân...

. Các hoạt động hợp tác kinh tế - kỹ thuật: trong nhiều lĩnh vực trên cơ sở tự nguyện, cùng có lợi.

Tóm lại, APEC là một tổ chức tập hợp các nước ở vùng biển châu Á - Thái Bình Dương, có trình độ phát triển kinh tế khác biệt nhau, cùng nhau thỏa thuận áp dụng những biện pháp (tùy vào hoàn cảnh kinh tế của mỗi nước) để biến vùng này trở thành khu vực tự do hóa thương mại và đầu tư.

II. NHỮNG CƠ HỘI MANG LẠI ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ KHI VN GIA NHẬP APEC

Hiện tại, các nước thuộc APEC có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của nền kinh tế VN: Trên 80% tổng kim ngạch XNK của VN, hơn 70% tổng số vốn đầu tư FDI là thực hiện với khu vực này. Và các nước thành viên APEC cũng là những nơi cung cấp trên 50% viện trợ phát triển chính thức ODA cho VN. Cho nên, khi VN gia nhập APEC sẽ tạo thêm những điều kiện mới cho hoạt động thương mại và đầu tư phát triển.

1. Trong lĩnh vực thương mại

- Trong hoàn cảnh VN chưa gia nhập tổ chức thương mại thế giới (WTO), cho nên nhiều nước chưa cho VN hưởng chế độ tối huệ quốc MFN và GSP trong quan hệ buôn bán với họ, trong đó có Mỹ. Việc VN gia nhập APEC thị trường được rộng mở, với nhiều ưu đãi giúp hoạt động xuất khẩu của VN được đẩy mạnh.

- Vào APEC, buộc VN phải mở cửa thị trường của

mình, chấp nhận cạnh tranh khốc liệt, chẳng những chỉ cạnh tranh với hàng hóa của các nước ASEAN (trong khối AFTA), mà cạnh tranh bình đẳng với những hàng hóa của các nước có nền kinh tế hàng đầu thế giới như: Mỹ, Nhật, Canada... Đây vừa là thách thức vừa là động lực kích thích các doanh nghiệp VN phải mau chóng nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường trong và ngoài nước bằng những biện pháp: đổi mới công nghệ trang thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm, trình độ quản lý, tiếp thị, giảm giá thành sản phẩm...

- Cách đây hơn 3 năm (7/1995) VN gia nhập ASEAN và tham gia AFTA, đa số các nước ASEAN đều là những nước đang phát triển, có những lợi thế so sánh tương tự như VN, sản phẩm xuất khẩu giống VN...nên sự hợp tác giữa VN và các nước ASEAN mang tính cạnh tranh nhiều hơn là sự hỗ trợ và bổ sung cho nhau. Trong khi đó gia nhập APEC, các thành viên của tổ chức này có quá nhiều khác biệt nhau. Về lợi thế so sánh, về trình độ phát triển và kỹ thuật công nghệ, về mức độ giàu nghèo...chính sự khác biệt này sẽ tất yếu dẫn tới sự phân công lao động quốc tế trong khối APEC. Sự phân công này cho phép sản phẩm xuất khẩu của VN mang tính cạnh tranh cao hơn vì nó được phát triển dựa vào lợi thế so sánh của VN: tài nguyên thiên nhiên, đất đai và khí hậu nhiệt đới, sức lao động dồi dào giá rẻ...

- Gia nhập APEC sản phẩm xuất khẩu của VN sẽ có giá thành hạ hơn, tính cạnh tranh cao hơn vì sử dụng nguyên liệu nhập khẩu với giá rẻ nhờ giảm thuế nhập khẩu (hiện nay gần 70% nguyên liệu làm ra hàng xuất khẩu có nguồn gốc nhập khẩu).

- Cơ chế điều hành xuất nhập khẩu, thủ tục hải quan của nước ta tất yếu sẽ được hoàn thiện theo hướng đơn giản hóa, công khai hóa và thuận lợi

hóa thực hiện mục tiêu APEC đã đặt ra, sẽ giúp cho hoạt động xuất nhập khẩu phát triển mạnh, với chi phí thủ tục thấp.

2. Trong lĩnh vực đầu tư quốc tế

- Khi tham gia vào APEC, các nước thành viên sẽ chịu sự tác động dẫn tới sự thay đổi cơ cấu ngành kinh tế, một số ngành phát triển kém hiệu quả vì sử dụng các lợi thế so sánh kém hơn so với các nước thành viên khác. Cho nên để tồn tại và phát triển có hiệu quả buộc các nhà kinh doanh phải chuyển vốn sang các nước thành viên khác. Theo nghiên cứu của nhóm chuyên gia có uy tín, dưới sự tác động của APEC sẽ có sự chuyển dịch vốn đầu tư vào các ngành sử dụng nhiều nhân công như: dệt, may, chế biến nông thủy sản, lắp ráp sản phẩm điện điện tử, làm hàng thủ công mỹ nghệ v.v...từ những nước có giá nhân công đắt sang các nước có giá nhân công rẻ trong đó có VN (xem bảng 1)

Bảng 1: Chi phí lương trong ngành dệt may ở một số nước APEC

Tên nước	Lương lao động USD/giờ
1 Việt Nam	0,18
2. Trung Quốc	0,34
3. Philippines	0,67
4. Thái Lan	0,87
5. Malaysia	0,95
6. Singapore	3,16
7. Hồng Kông	3,39
8. Đài Loan	5,00
9. Hàn Quốc	3,60
10. Mỹ	12,63
11. Nhật Bản	16,36

Nguồn: Conftextimex 1995

- Ngoài ra, với hàng rào thuế quan thấp dưới con mắt của các nhà đầu tư, thị trường tiêu thụ sản phẩm của họ được mở rộng khi VN đã gia nhập APEC, vì giờ đây đầu tư vào VN, có nghĩa chẳng những chiếm lĩnh thị trường VN, mà còn dễ dàng đưa sản phẩm vào thị trường của các nước APEC khác.

- Thực hiện mục tiêu của APEC, sẽ đẩy mạnh sự hợp tác với các nước thành viên APEC để phát triển nguồn nhân lực, khoa học

kỹ thuật, phát triển hạ tầng cơ sở...đồng thời đơn giản và công khai thủ tục đầu tư làm cho môi trường đầu tư VN hấp dẫn hơn thu hút vốn các nhà đầu tư nước ngoài.

- Nhiều nước trong APEC, là những nhà tài trợ ODA song phương quan trọng của VN: Nhật, Úc, Canada, Mỹ...tăng cường sự hợp tác với các nước này thông qua tổ chức APEC tạo điều kiện thuận lợi hơn cho VN thu hút nguồn vốn ODA song phương và đa phương (vì những nhà tài trợ cho nguồn vốn đa phương lớn nhất là Mỹ, Nhật, Canada...)

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHÔNG THUẬN LỢI CỦA APEC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ CỦA VN

VN là một trong số ít có trình độ phát triển thấp nhất khối APEC, thu nhập GDP bình quân tính trên đầu người năm 1996 là 274 USD/người; trong khi đó nước phát triển khó khăn trong khối như Philippines cũng đạt: 1.049 USD/người, Indonesia đạt 1.050 USD/người, Peru: 2.000 USD/người...Những nước phát triển cao trong khối như: Canada: 22.000 USD/người (gần trên 80 lần VN); Mỹ: 22.500 USD/người (gấp 82 lần VN); Nhật Bản: 27.320 USD/người (gần 100 lần cao hơn VN) cho nên gia nhập APEC hoạt động thương mại và đầu tư quốc tế của VN sẽ gặp phải những thách thức khó khăn sau đây:

. Trong điều kiện hiện tại trình độ công nghệ sản xuất của VN đa số còn lạc hậu, năng suất và cường độ lao động thấp, chi phí sản xuất cao, sản phẩm của VN mang tính cạnh tranh thấp khó xâm nhập được thị trường của các nước APEC, ngay cả trong điều kiện các thị trường này mở cửa với thuế suất ưu đãi. Và không loại trừ khả năng hàng hóa của VN sẽ bị lấn lướt ngay trên thị trường nội địa, bởi chẳng những hàng hóa của Mỹ, Nhật mà còn bị hàng hóa của Trung Quốc, Thái Lan, Malaysia...cạnh

tranh. Nếu chúng ta không cấp bách đề xuất những giải pháp chiến lược hướng về xuất khẩu, nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm VN trên trường quốc tế, thì không khéo biến VN thành thị trường thuận lợi cho việc tiêu thụ sản phẩm của các nước APEC.

Gia nhập APEC, VN buộc phải mở cửa nền kinh tế với chương trình cắt giảm thuế và các biện pháp phi thuế, hàng nhập khẩu trên thị trường nhiều hơn, nếu không đẩy mạnh xuất khẩu thì hiện tượng nhập siêu sẽ thêm trầm trọng ảnh hưởng toàn diện đến sản xuất và tình hình tài chính, thanh toán trong nước.

Nếu không thay đổi cơ cấu hàng xuất khẩu thì việc gia nhập APEC, nền kinh tế và các doanh nghiệp VN sẽ được hưởng lợi ít hơn các nước thành viên khác, vì cơ cấu hàng xuất khẩu của VN chủ yếu là nguyên liệu thô, nông sản thủy sản ít qua chế biến, là những mặt hàng mà đa số các nước APEC còn chủ trương giữ mức thuế cao để tiếp tục bảo hộ, mức giảm thuế rất chậm, trong khi đó những nguyên liệu cao cấp, sản phẩm công nghiệp và dịch vụ giảm thuế nhanh là sản phẩm xuất khẩu của các nước APEC và là sản phẩm nhập khẩu của VN.

Chất lượng sản phẩm xuất khẩu của VN chưa cao, đa số hệ thống quản lý của các doanh nghiệp VN chưa đạt được tiêu chuẩn ISO 9000. Cho nên VN gia nhập APEC, nếu chất lượng sản phẩm xuất khẩu của VN không được nâng lên thì dù thị trường của các nước APEC có mở, thì sản phẩm của VN cũng khó xâm nhập vì đa số các nước APEC chuyển từ biện pháp thuế quan hạn ngạch, giấy phép... để bảo hộ thị trường nội địa sang dùng các biện pháp mang tính kỹ thuật như đặt ra quy định khắt khe đối với quy cách, chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn vệ sinh môi trường... để ngăn chặn sự xâm nhập của hàng nhập

khẩu.

Môi trường đầu tư của VN chưa hấp dẫn so với nhiều nước thành viên của APEC: nền kinh tế thị trường phát triển chưa hoàn chỉnh, thủ tục hành chính còn phức tạp, cơ chế quản lý đầu tư còn thiếu đồng bộ, lại hay thay đổi, hạ tầng cơ sở phát triển yếu, trình độ kỹ thuật và cường độ lao động của công nhân còn thấp, đồng tiền của VN chưa có khả năng chuyển đổi, thị trường chứng khoán chưa hoạt động, hạn chế khả năng thu hút vốn đầu tư nước ngoài dưới các hình thức khác nhau... Nếu chúng ta không tích cực cải thiện môi trường đầu tư, thì tham gia vào APEC có nhiều nguy cơ giảm sút khả năng thu hút vốn đầu tư nước ngoài, vì các chủ đầu tư sẽ tìm kiếm nơi có môi trường đầu tư hấp dẫn hơn và sản phẩm của họ sản xuất ở những nơi này, đưa vào VN theo con đường thương mại với mức thuế quan thấp (theo xu hướng giảm thuế của APEC).

Tóm lại, gia nhập APEC hoạt động kinh tế đối ngoại của VN sẽ có nhiều cơ hội thuận lợi xen lẫn những thách thức khó khăn. Quan trọng giờ đây các cấp, các ngành phải tính toán để xây dựng những giải pháp hội nhập có hiệu quả trong APEC, để nền kinh tế của VN không bị rơi vào trạng thái "hội nhập quá nhanh" gây sốc về mọi mặt với nền kinh tế hoặc trạng thái "hội nhập chậm chạp từ từ" kéo dài tình trạng trì trệ, lạc hậu, cách biệt với thế giới.

IV. ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP ĐỂ TĂNG CƯỜNG SỨC CẠNH TRANH HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ CỦA VN TRONG APEC:

1. Giải pháp ở tầm vĩ mô

Bộ kế hoạch và đầu tư phối hợp với Bộ thương mại nghiên cứu sự ảnh hưởng của APEC để từng ngành hàng xuất khẩu, nhập khẩu và hoạt động đầu tư nước ngoài ở VN đề từ đó có những giải pháp hòa nhập cụ thể: Những ngành hàng VN có lợi thế

cạnh tranh sớm có kế hoạch cắt giảm thuế quan để xuất khẩu thuận lợi sang các nước thuộc APEC, những mặt hàng sản xuất đã đáp ứng được nhu cầu thị trường nội địa, nhưng chưa thể cạnh tranh ngay với sản phẩm của các nước APEC như: sắt, thép, xi măng, sản phẩm đường, quần áo, vải, thì nhà nước tiếp tục duy trì chính sách bảo hộ trong 10 - 15 năm tới, nhưng đồng thời có những chính sách khuyến khích ở tầm vĩ mô kích thích các ngành đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng hạ giá thành sản phẩm, tăng cường sức cạnh tranh trên thị trường cao cấp của các nước APEC.

Tiếp tục công cuộc cải cách hành chính, đơn giản và làm thuận lợi hóa thủ tục xuất nhập khẩu và đầu tư. Đảm bảo chính sách xuất nhập khẩu và đầu tư của VN trong thời gian ngắn nhất đạt được những nguyên tắc cơ bản của tổ chức WTO và được công khai hóa trong và ngoài nước.

Nghiên cứu cơ chế hoạt động của APEC và tiến trình tự do hóa thương mại của từng nước thành viên thuộc APEC để đề xuất chính sách hợp tác đa phương và song phương.

Ngay từ bây giờ chính phủ xây dựng ngay chiến lược chính sách hỗ trợ toàn diện giúp các nhà doanh nghiệp VN xâm nhập thuận lợi thị trường của các nước APEC.

Chuẩn mực và thống nhất các tiêu chuẩn quốc gia của VN, tạo điều kiện thuận lợi cho sự tham gia rộng rãi vào các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về tiêu chuẩn giữa các nước thành viên APEC, để sản phẩm xuất khẩu của VN xâm nhập thuận lợi thị trường APEC và thế giới.

Nâng cao tính hấp dẫn môi trường đầu tư của VN: giảm bớt thủ tục hành chính rườm rà gây trở ngại cho tiến trình đầu tư; sớm ban hành những luật còn thiếu gây trở ngại cho sự phát triển kinh tế thị trường như: luật quảng cáo, luật tự do cạnh tranh, luật

bảo hiểm... sớm đưa vào hoạt động của thị trường chứng khoán; từng bước biến đồng tiền VN có khả năng chuyển đổi trên thị trường tài chính quốc tế; đầu tư để phát triển hạ tầng cơ sở, kích thích để phát triển nguồn nhân lực.

Xây dựng mạng lưới thông tin rộng rãi ở trong và ngoài nước để một mặt giúp cho các doanh nghiệp VN mau chóng nắm bắt và dự đoán tình hình thị trường thế giới, mặt khác qua trung tâm các nước có thể nắm bắt chính sách, cơ chế kinh tế của VN, giới thiệu các cơ hội thương mại và đầu tư của các doanh nghiệp VN.

2. Những giải pháp ở tầm vi mô

Như phần trên đã nêu một trong những mục tiêu hoạt động của APEC là hỗ trợ sự phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, cho nên các doanh nghiệp VN cần tìm hiểu những chương trình hỗ trợ này qua phòng thương mại và công nghiệp VN để có kế hoạch phối hợp hoạt động.

Nghiên cứu kế hoạch giảm thuế của từng nước APEC và của VN đối với những mặt hàng mình đang kinh doanh để đánh giá những thuận lợi, khó khăn của doanh nghiệp trên thị trường nội địa và quốc tế, để đề xuất chiến lược cạnh tranh và thâm nhập.

Đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp mình. Cố gắng xây dựng hệ thống chất lượng quản lý ISO - 9000 để xâm nhập thuận lợi các thị trường cao cấp của APEC.

Sử dụng mạng Internet để vừa tìm kiếm những cơ hội làm ăn, vừa qua mạng giới thiệu quảng cáo tiếp thị những sản phẩm của mình với thế giới.

Tóm lại, VN gia nhập APEC có thêm nhiều cơ hội để phát triển, nhưng thách thức, khó khăn cũng không ít. Nhưng xu hướng hòa nhập là tất yếu, tìm con đường hội nhập có hiệu quả là nhiệm vụ của các ngành, các cấp ■